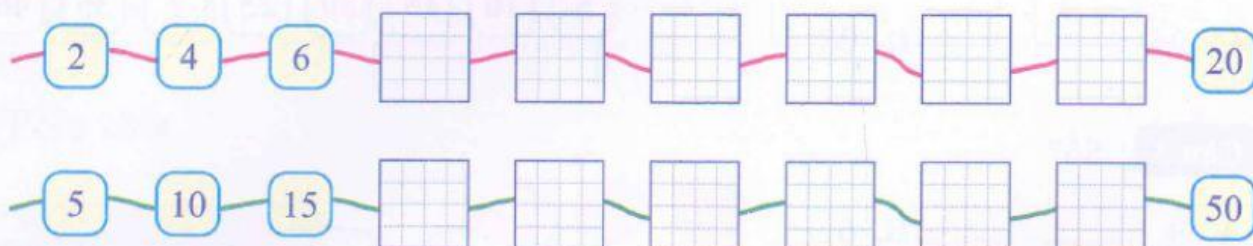


II. Phần tự luận.

Bài 1 Số?

Thừa số	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5
Thừa số	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Tích										

Bài 2 Số?



Bài 3 Từ phép nhân đã cho, viết hai phép chia thích hợp.

$5 \times 4 = 20$

: =

: =

$5 \times 8 = 40$

: =

: =

$2 \times 7 = 14$

: =

: =

$2 \times 9 = 18$

: =

: =

Bài 4 Số?

$2 \times \square = 12$	$2 \times \square = 16$	$2 \times \square = 10$	$2 \times \square = 8$
$5 \times \square = 15$	$5 \times \square = 45$	$5 \times \square = 35$	$5 \times \square = 50$

> ; < ; = ?

5×2  5×5

5×6  $14 + 16$

5×7  $29 + 6$

5×9  2×9

2×8  5×3

5×4  2×10

Bài 6

Tính.

5 kg $\times$ 1 = 

$201 : 2 =$ 

35 cm : 5 = 

$2 \text{ cm} \times 6 =$ 

$401 : 5 =$ 

18 kg : 2 = 

Bài 7

Trong giờ học thể dục, các bạn học sinh lớp 2A xếp thành 6 hàng. Mỗi hàng có 5 bạn. Hỏi lớp 2A có bao nhiêu học sinh?



Bài giải

A blank sheet of graph paper with a grid pattern. The grid consists of small squares formed by thin blue lines. There are also thicker blue lines that divide the page into larger sections, creating a border around the edges and internal vertical and horizontal divisions. The paper is otherwise empty of any markings or text.

Bài 8

Gia đình Hoa chỉ còn 20 kg gạo. Vì có đông người nên mỗi ngày cả nhà ăn hết 2 kg gạo. Hỏi số gạo trên đủ cho gia đình Hoa dùng trong bao nhiêu ngày?

Bài giải

A blank sheet of graph paper with a grid pattern. The grid consists of small squares formed by thin blue lines. There are also thicker blue lines that divide the page into larger sections, creating a border around the edges and dividing the interior into four quadrants. The paper is otherwise empty of any markings or text.



I. Phần trắc nghiệm.

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1 Số bị chia là 35, số chia là 5. Vậy thương bằng:

- A. 40 B. 7 C. 30 D. 8

Câu 2 Số?

- A. 25 B. 29
C. 21 D. 26

50 45 40 35 30 ? 20 15

Câu 3 Trong các phép tính dưới đây, phép tính có kết quả nhỏ nhất là:

- A. 2×8 B. $40 : 5$ C. 5×3 D. $35 : 5$

Câu 4 Số?

- A. 25 B. 35
C. 40 D. 45

18 : 2 = ? : 5

Câu 5 Số bị chia là số liền sau của 49, số chia là tích của 5 và 1. Vậy thương bằng:

- A. 10 B. 8 C. 5 D. 7

Câu 6 Mẹ làm 30 cái bánh rán, mẹ muốn xếp 5 cái bánh vào một đĩa. Số đĩa mẹ cần để xếp đủ số bánh là:

- A. 25 cái đĩa B. 6 cái đĩa C. 35 cái đĩa D. 7 cái đĩa

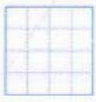
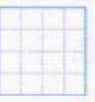
Câu 7 Bà có một số cái kẹo. Bà chia đều cho 6 cháu thì mỗi cháu được 5 cái kẹo. Số cái kẹo bà có là:

- A. 30 cái kẹo B. 11 cái kẹo
C. 40 cái kẹo D. 25 cái kẹo



II. Phần tự luận.

Bài 1 Số?

Số bị chia	18	35	50	12	8	10	15	45	5
Số chia	2	5	5	2	2	2	5	5	5
Thương									

Bài 2 Tính nhẩm.

$$\begin{array}{llll}
 6 : 2 = \boxed{} & 25 : 5 = \boxed{} & 10 : 5 = \boxed{} & 16 : 2 = \boxed{} \\
 4 : 2 = \boxed{} & 20 : 5 = \boxed{} & 40 : 5 = \boxed{} & 20 : 2 = \boxed{}
 \end{array}$$

Bài 3 Số?

$$\begin{array}{ll}
 5 \times 4 \rightarrow \boxed{} : 2 \rightarrow \boxed{} & 10 : 2 \rightarrow \boxed{} \times 6 \rightarrow \boxed{} \\
 2 \times 10 \rightarrow \boxed{} : 5 \rightarrow \boxed{} & 50 : 5 \rightarrow \boxed{} : 2 \rightarrow \boxed{}
 \end{array}$$

Bài 4 Số?

$$\begin{array}{llll}
 \boxed{} : 5 = 4 & \boxed{} : 5 = 6 & \boxed{} : 2 = 9 & \boxed{} : 5 = 9 \\
 \boxed{} : 2 = 6 & \boxed{} : 2 = 7 & \boxed{} : 5 = 10 & \boxed{} : 2 = 8
 \end{array}$$

Bài 5 > ; < ; = ?

$$\begin{array}{llll}
 15 : 3 \boxed{} 20 : 5 & 16 : 2 \boxed{} 40 : 5 & 5 \times 3 \boxed{} 2 \times 7 \\
 50 : 5 \boxed{} 4 \times 3 & 35 : 5 \boxed{} 14 : 2 & 18 : 9 \boxed{} 25 : 5
 \end{array}$$